

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **99/2021/HS-ST**

Ngày: 07/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đ Minh**

Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Hồng Hà** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2021, tại trụ Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 09/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo: **TẠ THÚY N**, sinh năm 1976; HKTT: Số B T, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn D và bà Nguyễn Thị N; Chồng: Đỗ Duy T; có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 007 ngày 25/12/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 162 ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 6.000.000đ). **Nhân thân:** Bản án số 08 ngày 18/1/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 3.500.000đ), ra trại ngày 17/8/2019. Bắt ngày 15/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Bị hại:

1. Công ty tài chính TNHH một thành viên H (H).

Trụ sở: G, phường T, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông D

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đàm N S – Nhân viên.

2. Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (F).

Trụ sở: số B, phường T, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Chí Đ – Nhân viên

(Đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 1/2018, Tạ Thúy N nhặt được 01 CMND và sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan khi đi qua đường Bạch Mai, thuộc quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Qua tìm hiểu trên mạng N biết Công ty H có cung cấp dịch vụ cho vay tiền mua điện thoại trả góp chỉ cần cung cấp CMND và Sổ hộ khẩu nên đã nảy sinh ý định sử dụng giấy tờ giả để chiếm đoạt số tiền đi vay. Cũng khoảng thời gian này, N quen biết đối tượng tên Hoàng không rõ nhân thân lai lịch. Hoàng nói với N dán ảnh của N vào CMND mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan rồi ký hợp đồng vay tài chính để mua điện thoại vì Hoàng cũng đang thích một chiếc điện thoại samsung, N đồng ý. Sau đó N sử dụng ảnh chân dung của mình và dán vào CMND số 011555994 mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan. Ngày 16/1/2018, N mang theo CMND của Nguyễn Thị Thuý Loan dán ảnh N và sổ hộ khẩu số 503221 mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan đến cửa hàng Thế giới di động tại địa chỉ số 182-184 đường N Lâm, tổ 3, phường N Lâm, quận Long Biên, Hà Nội để ký hợp đồng mua bán điện thoại trả góp. Tại đây, N cung cấp CMND số 011555994 mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan nhưng dán ảnh N và sổ hộ khẩu số 503221 mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan cho chị Nguyễn N Ánh là nhân viên kinh doanh của Công ty H tại cửa hàng Thế giới di động 182-184 N Lâm, phường N Lâm, Long Biên, Hà Nội. Sau đó, N ký hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 3800263535 với tên Nguyễn Thị Thuý Loan để mua trả góp chiếc điện thoại Samsung Galaxy S8 trị giá 20.490.000đ. N thanh toán trước cho cửa hàng thế giới di động 6.147.000đ và vay của Công ty H 14.772.000đ bao gồm 70% giá trị của chiếc điện thoại và 429.000đ tiền phí bảo hiểm. Sau khi mua được chiếc điện thoại Samsung Galaxy J8 N đã đưa chiếc điện thoại này cho Hoàng sử dụng và không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo cam kết với Công ty H.

Bằng thủ đoạn tương tự, cùng ngày 16/1/2018, N cung cấp CMND mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan nhưng dán ảnh của N và sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Thị Thuý Loan cho chị Nguyễn Thu Hiền là nhân viên tín dụng của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (sau đây gọi là F) làm việc tại cửa hàng Thẻ giới di động số 182-184 N Lâm, phường N Lâm, Long Biên, Hà Nội, để ký hợp đồng tín dụng số 20180116-0005950 đứng tên Nguyễn Thị Thuý Loan và mua trả góp 01 điện thoại Samsung Note 8 trị giá 22.490.000đ. N đã thanh toán trước cho cửa hàng 4.498.000đ và vay của F 19.053.528đ gồm 80% giá trị điện thoại và 1.061.528đ phí bảo hiểm và cam kết thanh toán trong 12 tháng. Sau đó N đã bán chiếc điện thoại để lấy tiền tiêu xài cá nhân và không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo cam kết với F.

Tại kết luận giám định số 4445 ngày 17/8/2020 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an kết luận: Chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Thị Thuý Loan trên các mẫu ký hiệu từ A1 đến A4 (Đề nghị vay vốn, Hợp đồng tín dụng tiêu dùng trả góp số 3800263535, Thoả thuận trọng tài, Bản đăng ký sử dụng dịch vụ điện tử, Hợp đồng bảo hiểm tai nạn người vay tín dụng số 3800263533 tất cả đề ngày 16/1/2018) so với chữ ký của Tạ Thuý N trên mẫu so sánh ký hiệu từ M4 đến M8 do cùng một người viết ra.

Tại kết luận giám định số 1172 ngày 09/3/2021 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an kết luận: Chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Thị Thuý Loan trên các mẫu ký hiệu từ A1 đến A6 (Đề nghị kiêm hợp đồng vay đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế, sổ hợp đồng tín dụng 20180116-0005950, Hợp đồng vay và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số Hợp đồng 20180116-0005950 đề ngày 16/1/2018, 02 Thoả thuận giải quyết tranh chấp, Thông tin bảo hiểm người vay tín dụng dãy số 20180116-0005950, bản xác nhận) so với chữ ký của Tạ Thuý N trên mẫu so sánh ký hiệu từ M4 đến M8 không phải do cùng một người viết ra.

Tại cơ quan điều tra, Tạ Thuý N khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 86/CT-VKS-LB ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Tạ Thuý N về tội: **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản** theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tạ Thúy N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, khẳng định không bị oan. Bị cáo khẳng định bị cáo là người kí vào Hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính F nhưng chủ động viết khác đi do cùng một buổi sáng bị cáo vay của 2 công ty tài chính, viết như vậy mới có thể được vay tiền. Về dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại theo đúng yêu cầu.

Người đại diện theo ủy quyền của các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị buộc bị cáo N phải bồi thường cho các bị hại số tiền đã chiếm đoạt. Cụ thể là bồi thường cho Công ty tài chính TNHH một thành viên H số tiền 14.772.000đồng và Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền là 19.053.528đồng. Ngoài ra không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tạ Thúy N đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản** theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội nhiều lần, thái độ khai báo là thành khẩn, ăn năn hối cải, có bố để được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N mức án từ 24-28 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với bị cáo. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Tạ Thúy N tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu

khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố. Mặc dù bản kết luận giám định 1172 ngày 09/3/2021 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an kết luận: Chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Thị Thuý Loan trên mẫu so sánh tại Hợp đồng tín dụng với F và chữ ký chữ viết của Tạ Thuý N trên mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/01/2018, tại cửa hàng Thế giới di động địa chỉ 182-184 N Lâm, phường N Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Tạ Thuý N có hành vi lừa đảo và chiếm đoạt của Công ty tài chính TNHH một thành viên H số tiền 14.772.000đ, chiếm đoạt của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền 19.053.528đ. Tổng số tiền hai lần bị cáo chiếm đoạt là 33.825.528đ (*Ba mươi ba triệu tám trăm hai mươi năm nghìn năm trăm hai mươi tám đồng*). Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nhân thân bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 162 ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 6.000.000đ). Đến ngày 16/01/2018 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bản án này chưa được xóa án tích, vì vậy bị cáo phạm tội là tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, ngày 18/1/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 3.500.000đ), bị cáo ra trại ngày 17/8/2019. Đây là trường hợp hành vi phạm tội sau nhưng xét xử trước vì vậy không lấy làm căn cứ tính tái phạm, tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo. Bị cáo 2 lần thực hiện hành vi lừa đảo với hai công ty tài chính vì vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ hai lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, nhân thân xấu nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì có những tình tiết giảm nhẹ nêu trên. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu vì vậy ghi nhận sự tự nguyện bị cáo phải bồi thường cho Công ty tài chính TNHH một thành viên H và công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V theo yêu cầu là phù hợp với Điều 584 Bộ luật dân sự.

[8] Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Thúc N phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điều 584 Bộ luật dân sự.

3. Về hình phạt: *Xử phạt bị cáo Tạ Thúc N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.*

4. Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho Công ty tài chính TNHH một thành viên H số tiền 14.772.000 đồng và Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền 19.053.528 đồng.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.691.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan